

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/HS-ST
Ngày: 17-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thiện Đào Duyên

Ông Nguyễn Hùng Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Đặng Phước Dư - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường trụ sở chính Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21 tháng 01 năm 1997, Nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; Nơi thường trú: Số C, rạch N, khóm T, phường S, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện tại: Số C, rạch N, khóm T, phường S, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Văn L; sinh năm 1956 (chết); Con bà: Nguyễn Tổ H; sinh năm 1957; A, chị, em ruột: có 02 người, bị cáo là người thứ hai; Vợ: Lê Thị Ngọc T1; sinh năm 1999; Con: Lê Thành P; sinh năm 2017; Tiền án: 01 lần, Bản án số 35/2021/HS-ST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Đồng Tháp) và Bản án số 235/2021/HS-PT, ngày 03/11/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm xử phạt 04 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 26/3/2024, chưa xóa án tích; Tiền sự: Ngày 10/5/2025, bị Công an thành phố S (nay là phường S), tỉnh Đồng Tháp xử

phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi "Tàng trữ các loại vũ khí thô sơ" trong phương tiện giao thông nhằm mục đích gây thương tích cho người khác, đã đóng phạt xong. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Đ trong một vụ án khác (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- *Bị hại:*

Ông Trần Kỷ T2, sinh năm 1987; Nơi đăng ký thường trú: Khóm F, phường C, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Hoàng Tuấn A, sinh năm 2006; Nơi cư trú: Khóm F, phường C, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt)

2. Anh Trang Khánh H1, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Ấp T, xã T. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành T là người có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Khoảng 16 giờ ngày 30/6/2025, T đi bộ đến khu vực bên đò “T” thuộc ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp phát hiện phía trước kho gia công đồ gỗ của anh Trần Kỷ T2 có 04 con gà được úp trong bội nên nảy sinh ý định bắt trộm bán lấy tiền tiêu xài. T leo qua hàng rào đỡ bội bắt 03 con gà giấu vào áo khoát và 01 con gà cầm trên tay. Lúc này, anh Trần Kỷ T3 vừa về đến nhà phát hiện bị can T đang cầm gà chạy ra ngoài nên truy hô rồi cùng Trần Hoàng Tuấn A (con anh T3) và anh Trang Khánh H1 (ở xóm) không chế bắt giữa T cùng tang vật, đồng thời trình báo Công an xã T, tỉnh Đồng Tháp để giải quyết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 384/KL-HĐĐGTS, ngày 22/7/2025, Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự cấp tỉnh, kết luận: 04 con gà mà Nguyễn Thành T bắt trộm của anh Trần Kỷ T2 có giá trị tài sản là 963.000 đồng.

****Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:***

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ và trao trả cho bị hại anh Trần Kỷ T2 04 con gà mà T đã bắt trộm.

- Tạm giữ của Nguyễn Thành T:

01 cây kim thủy lực màu xanh đen; 01 cây kềm cắt màu đen; đây là công cụ T mang theo mục đích dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 khẩu súng màu đen, phần tay cầm quần băng keo màu đen, bên trong ổ đạn có 04 viên đạn và 01 vỏ đạn. T khai súng do T nhặt được ở phường S nhưng không nhớ nhặt ở đâu. Theo kết luận giám định số 828/KL-KTHS ngày 25/7/2025, Phòng K, Công an tỉnh Đ kết luận 01 khẩu súng, 03 viên đạn và 01 vỏ đạn thu giữ của T là vũ khí quân dụng; 01 viên đạn còn lại không thuộc loại vũ khí quân dụng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển vật chứng cùng các tài liệu liên quan đến Cơ quan An ninh điều tra để giải quyết theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Kỷ T2 đã nhận lại 04 con gà, không yêu cầu bồi thường phần dân sự nên không xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-KV8, ngày 05/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố Nguyễn Thành T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Đồng Tháp trong phần tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ theo quy định Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp tuyên: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 cây kim thủy lực màu xanh đen, 01 cây kềm cắt màu đen là công cụ T mang theo mục đích dùng vào việc phạm

(Các vật chứng trên do Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 - Đồng Tháp quản lý).

Bị cáo nhận tội, thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Đồng Tháp trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở xác định: Ngày 30/6/2025, Nguyễn Thanh T4 là người bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích đến kho gia công đồ gỗ của anh Trần Kỹ T3 ở ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp, lợi dụng lúc anh T3 không có ở nhà, T4 lén lút bắt trộm 04 con gà trị giá 963.000 đồng của anh T3 đang úp bội ở phía trước kho thì bị phát hiện bắt giữ tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a).....

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

....”.

Do đó, Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thành T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác là bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích tư lợi cá nhân.

Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” mặc dù đã chấp hành xong, chưa được xóa án tích tuy nhiên, sau khi chấp hành hình phạt trở về cộng đồng lẽ ra bị cáo không biết tu dưỡng, rèn luyện và tránh xa những hành vi sai trái, vi phạm pháp luật mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó cho thấy bị cáo chưa có ý thức chấp hành pháp luật.. Tại phiên tòa, bị

cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo được tiếp tục giáo dục, cải tạo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác; qua đó nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Thành T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Những vấn đề khác:

- Đối với việc bị cáo Nguyễn Thành T có hành vi “Tàng trữ vũ khí quân dụng” Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ cùng vật chứng có liên quan Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh Đ đang điều tra theo thẩm quyền, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 cây kim thủy lực màu xanh đen; 01 cây kèm cắt màu đen; đây là công cụ T mang theo mục đích dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Các vật chứng trên do Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 - Đồng Tháp quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND Khu vực 8 - ĐT;
- Phòng HS&NV, Công an tỉnh ĐT;
- Phòng THADS khu vực 8, tỉnh ĐT;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam số 01;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lê Thanh Mai